TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 209/2025/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 10 tháng 06 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 288/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khối 15, phường C, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lê Đức T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khối 13, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Đức T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Đức T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Đăng K, sinh ngày 27/7/2023 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ ngày 01/6/2025 đến khi cháu K đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Lê Đức T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

2.3. Về tài sản chung và nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Đức T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Đức T thỏa thuận chị Hoa chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0009152 ngày 13 tháng 5 năm 2025. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Lê Đức T phải chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- UBND xã Trung Đô;
- Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trà Giang